TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ B** **TỈNH BÌNH PH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2021/HSST
Ngày: 20 – 8 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B, TỈNH BÌNH PH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Tùng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Minh

Bà Vũ Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Mai Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã B

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B tham gia phiên tòa:

Bà Đỗ Thị Minh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2021, Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Ph xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo: Đặng Quốc V, sinh năm 1999, tại Bình Ph. Đăng ký thường trú và nơi ở tại tổ 2, khu phố C 1, phường G, thị xã B, tỉnh Bình Ph. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm công nhân. Con ông Đặng Văn L, sinh năm 1950 và bà mẹ tên Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1952. Tiền án: Không; Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 13/QĐ-XPVPHC ngày 12/5/2020 của Công an xã K, thị xã B, tỉnh Bình Ph, xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Ngày 23/02/2021, bị Cơ quan điều tra khởi tố và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
1. Anh Đỗ Phạm Quốc Kh, sinh năm 2005 (Vắng mặt)
Trú tại: Tổ 9, khu phố C 1, phường G, thị xã B, tỉnh Bình Ph.
2. Anh Phạm Trần Viết Ph, sinh năm 2004 (Vắng mặt)
Trú tại: Tổ 3, khu phố C 1, phường G, thị xã B, tỉnh Bình Ph.
3. Anh Đoàn Văn E, sinh năm 2001 (Vắng mặt)
Trú tại: Tổ 11, khu phố C 2, phường G, thị xã B, tỉnh Bình Ph.
4. Ông Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1971 (Vắng mặt)
Trú tại: Tổ 7, khu phố C 1, phường G, thị xã B, tỉnh Bình Ph.

5. Bà Phạm Thị B1, sinh năm 1981 (Vắng mặt)
Trú tại: Tổ 9, khu phố C 1, phường G, thị xã B, tỉnh Bình Ph.
6. Ông Đặng Quang V1, sinh năm 1976 (Vắng mặt)
Trú tại: Tổ 2, khu phố C 2, phường G, thị xã B, tỉnh Bình Ph.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 11/01/2021, Công an phường G phối hợp với Đội Cảnh sát hình sự Công an thị xã B kiểm tra hành chính phát tại quán nước giải khát của ông Nguyễn Ngọc D thuộc khu tổ 05, khu phố C 1, phường G, thị xã B phát hiện Đặng Quốc V, Đoàn Văn E, Đỗ Phạm Quốc Kh, Phạm Trần Viết Ph đang chơi bài "tiến lên" thắng thua bằng tiền nên tiến hành lập biên bản tạm giữ: Trên chiếu bạc một bộ bài tây có 52 lá và 30.000 đồng, trong người Đỗ Phạm Quốc Kh 360.000 đồng, trong người Đoàn Văn E 1.060.000 đồng, trong người của Phạm Trần Viết Ph 10.000 đồng, trong người của Đặng Quốc V 40.000 đồng. Tổng số tiền tạm giữ là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Ngoài ra còn tạm giữ của Đặng Quốc V một xe môtô nhãn hiệu PRODAELIM, biển số 93EA-008.79, tạm giữ của Đỗ Phạm Quốc Kh một xe môtô không có biển số nhãn hiệu BOSSCITY, số khung RL8SCB3UM1000798, số máy RL8139FMBY5SG000798.

Qua điều tra chứng minh: Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 11/01/2021, Phạm Trần Viết Ph, sinh năm 2004, Đỗ Phạm Quốc Kh, sinh năm 2005, Đặng Quốc V và Đoàn Văn E đang uống nước tại quán của ông Nguyễn Ngọc D thì Phạm Trần Viết Ph rủ và lấy ra một bộ bài tây 52 lá do Ph đem theo. Ph cùng nhau ngồi chơi bài "tiến lên" với Kh, V, D với cách thức chơi được tóm tắt như sau: Sử dụng bộ bài tây 52 lá, mỗi quân bài gồm hai phần là số và chất, giá trị (độ mạnh) của các quân bài phụ thuộc trước tiên vào số (nút), nếu hai quân bài cùng số thì sẽ so sánh theo chất. Xếp hạng "độ mạnh" theo số và chất như sau:

- Lá bài 2 đọc là hai hay heo; lá bài A đọc là át hay xì; lá bài K đọc là già; lá bài Q đọc là đầm; lá bài J đọc là bồi, còn lại đọc theo số: 10; 9; 8; 7; 6; 5; 4 và 3. Lá bài ♥ đọc là cơ; lá bài ♦ đọc là rô; lá bài ♣ đọc là chuồn và lá bài ♠ đọc là bích.

Cách chơi: Một bộ bài tây 52 lá được chia đều cho bốn người chơi, mỗi người 13 lá bài (trường hợp chơi không đủ bốn người thì mỗi người cũng chỉ được nhận 13 lá, các lá còn dư được để riêng ra). Những người chơi có thể tự quyết định xem ai là người chia bài.

Quy ước với nhau lá bài 2 (hai) cơ là lá bài lớn nhất trong các con bài, lá 3 (ba) bích là lá bài nhỏ nhất trong các con bài, lá 10 (mười) bích lớn hơn lá 9 (chín) cơ.

- Bài rác là những lá bài riêng lẻ không thể kết hợp với lá bài khác

- Đôi gồm hai lá bài cùng số (hoặc có thể quy ước cùng số nE phải cùng màu).

- Ba lá là 3 lá bài cùng số.

- Sảnh 3 hoặc nhiều hơn 3 lá bài có số liên tiếp (lá bài 2 không được nằm trong sảnh, và sảnh từ 3 đến A được gọi là sảnh rồng).

- Khi so sánh các nhóm (đôi, ba lá, sảnh,..) bài với nhau, giá trị của nhóm được định đoạt bởi giá trị của quân bài mạnh nhất trong nhóm.

- Đôi thông là sự kết hợp từ ba đôi trở lên có số liên tiếp nhau.

- Tứ quý là 4 lá bài cùng số.

- Tứ quý có thể chặt ba đôi thông, ba hoặc bốn đôi thông có thể chặt được 2 (heo), 4 đôi thông có thể chặt được đôi 2 (đôi heo) tùy giao ước... Khi đó, người chặt sẽ được thưởng và người bị chặt sẽ bị phạt.

- Tứ quý, lá 2 (heo), 3 đôi thông có thể bị thối khi người có những ván bài này về cuối cùng (về chót) mà vẫn còn chưa đánh những nước này.

- Đây là kiểu chơi giải phóng bài, nghĩa là ai hết bài trước thì thắng.

- Ván khởi đầu: là ván bắt đầu cuộc chơi, hoặc là ván bắt đầu chơi lại khi có người "tới trắng". Trong ván khởi đầu, ai có lá 3 (ba bích) thì được ra bài đầu tiên, nE lượt ra bài này phải có lá 3 bích trong đó. Những ván kế tiếp thì người thắng ván trước được ra bài đầu tiên.

- Lượt bài: Lần lượt theo chiều ngược chiều kim đồng hồ, mỗi người được ra một quân hoặc một bộ quân bài. Bài người sau phải cùng kiểu và lớn hơn bài người trước để đè bài người trước (cùng kiểu nghĩa là cùng là rác, đôi, sảnh... trừ trường hợp "chặt"). Trong cùng một lượt bài, yếu tố "theo lượt" được áp dụng, nghĩa là người chơi đã tự bỏ qua lượt ra bài khi tới phiên mình, thì không được ra bài trong lượt kế tiếp, trừ khi xuất hiện người có quyền đánh lượt/vòng bài mới, nghĩa là có quyền ra bài với bất kỳ lá bài/nhóm bài nào.

- Nếu không có ai ra bài để đè được một người thì người đó có quyền đánh lượt/vòng bài mới, nghĩa là có quyền ra bài với bất kỳ lá bài/nhóm bài nào. Nếu người ra bài cuối cùng ấy đã hết bài (đã tới) mà 3 người còn lại không ai bắt lượt bài này thì người gần nhất bên phải họ được ra bài (luật này gọi là "hưởng sái" đối với người ngồi kế). Mỗi khu vực, mỗi vùng miền có luật chơi riêng, tùy vào sự thỏa thuận ban đầu của những người chơi.

- Tới trắng là kiểu thắng (tới) đặc biệt: Thắng ngay sau khi chia bài (không cần đánh), khi người chơi có một bộ quân đặc biệt nào đó, chẳng hạn có tứ quý heo, hay sảnh rồng.

- "Chặt" là khái niệm để chỉ việc người chơi dùng Tứ quý, ba đôi thông để đem ra đánh "heo"

- Ba đôi thông được chặt một heo, hai heo hoặc ba đôi thông nhỏ hơn.

- Tứ quý được chặt một heo, đôi heo, ba đôi thông bất kì, tứ quý nhỏ hơn.

- Bốn đôi thông được chặt một heo, đôi heo, ba đôi thông, tứ quý, bốn đôi thông nhỏ hơn.

- "Thúi" (thối) là trường hợp xảy ra cuối một ván bài. Người về bét nếu còn "hai" hoặc tứ quý, ba đôi thông.

- Cách tính thưởng, phạt khi chặt.

Trong lần chơi này các đối tượng giao kèo với nhau: Thua chót (út) chung 10.000đ (mười nghìn đồng) cho người thắng (tới) nhất, thua nhì (tức là tới thứ ba) chung 5.000đ (năm nghìn đồng) cho người tới nhì, bị 03 đôi thông hoặc tứ quý chặt một lá bài hai (con heo) màu đỏ (gồm có heo rô và heo cơ) thì người bị chặt phải chung cho người chặt 10.000 đồng, bị ba đôi thông hoặc tứ quy chặt một lá bài 2 (con heo) màu đen (gồm có heo bích và heo chuồn) thì người bị chặt phải trả cho người chặt 5.000 đồng.

Lúc bắt đầu chơi Đặng Quốc V có 40.000 đồng để trong túi quần dự định sử dụng hết vào việc đánh bạc. Qua hai ván chơi bạc V huề (không thắng, không thua) nên vẫn còn 40.000đ (Bốn mươi nghìn đồng) và bị thu giữ trong túi quần. Như vậy, Đặng Quốc V sử dụng 40.000đ (Bốn mươi nghìn đồng) vào việc đánh bạc. Đỗ Phạm Quốc Kh mang theo 380.000đ (Ba trăm tám mươi nghìn đồng) để trong túi quần, Kh chỉ lấy ra trước 20.000 đồng để chơi bài và nếu thua hết thì sẽ lấy 360.000đ (Ba trăm sáu mươi nghìn đồng) còn lại chơi tiếp. Sau khi chơi hai hai ván kết quả thắng nhất một lần và thua chót một lần nên vẫn còn số tiền 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng). Khi bị phát hiện Kh bị thu giữ số tiền 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng) để trước vị trí Kh ngồi và 360.000đ (Ba trăm sáu mươi nghìn đồng) để trong túi quần. Như vậy, Đỗ Phạm Quốc Kh sử dụng 380.000 đồng vào việc đánh bạc. Phạm Trần Viết Ph có 60.000đ (Sáu mươi nghìn đồng) đã mua bộ bài hết 10.000 đồng, trả tiền nước uống tại quán hết 40.000 đồng còn lại 10.000 đồng để trong túi quần sau phải sử dụng vào mục đích đánh bạc. Sau khi chơi hai ván kết quả thắng nhất một lần và thua chót một lần nên vẫn còn số tiền 10.000 đồng. Khi bị bắt thì thu giữ 10.000 đồng còn để trong túi. Như vậy Phạm Trần Viết Ph sử dụng 10.000đ (Mười nghìn đồng) vào việc đánh bạc.

Đoàn Văn E có 1.070.000đ (Một triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng), cất trong người 1.060.000đ (Một triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng) không sử dụng vào mục đích đánh bạc. E chỉ lấy 10.000đ (Mười nghìn đồng) ra chơi bài và để phía trước mặt. Qua hai ván chơi bạc E huề nên vẫn còn 10.000 đồng, khi bị phát hiện E bị thu giữ số tiền 10.000 đồng để trước vị trí E ngồi. Như vậy, Đoàn Văn E sử dụng 10.000đ (Mười nghìn đồng) vào việc đánh bạc.

Đủ cơ sở xác định Đặng Quốc V, Đoàn Văn E, Đỗ Phạm Quốc Kh, Phạm Trần Viết Ph đánh bạc với nhau, tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 440.000đ (bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) theo khoản 3 và điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; mục 13 phần I Công văn số 89/TANDTC-PC ngày 30/6/2020 của Tòa án nhân dân tối cao về việc thông báo kết quả giải đáp trực tuyến một số vấn đề vướng mắc trong xét xử. Ngày 25/5/2020, Đặng Quốc V đã bị Công an xã Thanh Phú, thị xã B xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi Đánh

bạc, do đó hành vi của Đỗ Quốc V đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng của vụ án:

- Đối với xe môtô nhãn hiệu PRODAELIM, biển số 93EA-008.79 tạm giữ của Đặng Quốc V do anh trai V là Đặng Quang V1 đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký cho V mượn xe để đi làm, V tự ý sử dụng xe đến quán nước và tham gia đánh bạc anh V1 không biết nên Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho anh V1.

- Đối với xe môtô BOSSCITY, số khung RL8SCB3UM1000798, số máy RL8139FMBY5SG000798, không có biển số, tạm giữ của Đỗ Phạm Quốc Kh do mẹ của Kh là bà Phạm Thị B1 đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký Kh tự ý lấy xe sử dụng, bà B1 không biết, Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại xe cho Phạm Thị B1.

- Trả lại cho Đoàn Văn E 1.060.000đ (Một triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng) là tài sản cá nhân của E, không chứng minh được có mục đích sử dụng để đánh bạc.

- Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 440.000đ (Bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) tiền Đặng Quốc V, Đoàn Văn E, Đỗ Phạm Quốc Kh, Phạm Trần Viết Ph sử dụng vào mục đích đánh bạc, gồm: 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng) tạm giữ trước mặt của Kh, 360.000đ (Ba trăm sáu mươi nghìn đồng) tạm giữ trong túi quần của Kh; 10.000đ (Mười nghìn đồng) tạm giữ trước mặt của E; 40.000đ (Bốn mươi nghìn đồng) tạm giữ trong túi của V, 10.000đ (Mười nghìn đồng) để trong túi quần sau phải của Ph. Tịch thu tiêu hủy một bộ bài tây có 52 lá là công cụ phạm tội.

Bản cáo trạng số: 35/CT-VKS ngày 07/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B truy tố Đỗ Quốc V về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B tham gia phiên tòa, giữ quyền công tố, giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng, căn cứ tính chất mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điều 35; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Quốc V từ 9 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng, tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thị xã B, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo Đặng Quốc V khai nhận toàn bộ hành vi vào khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 11/01/2021 đã có hành vi chơi bài "tiến lên" thắng thua bằng tiền cùng với Đoàn Văn E, Đỗ Phạm Quốc Kh và Phạm Trần Viết Ph, đang tham gia đánh bạc thì bị Công an phường G phối hợp với Đội Cảnh sát hình sự Công an thị xã B kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang tại quán giải khát của ông Nguyễn Ngọc D, địa chỉ tổ 5, khu phố C 1, phường G, thị xã B, tỉnh Bình Ph. Cách thức là dùng bài 52 lá, chia đều 4 phần bằng nhau 13 lá bài, ai hết bài trước thì thắng được 10.000 đồng của người thu thứ tư, còn người thắng thứ hai là nhì được 5.000 đồng do người thu ba trả, ngoài ra còn có quy ước khác như: Bài chia ai có bốn lá bài 2 hoặc, sáu đôi trong ván đó thì ăn trắng mỗi người còn lại phải trả 10.000 đồng, trong ván người nào có ba đôi thông hay tứ quý thì người nhất. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng trong vụ án về thời gian, địa điểm và quá trình thực hiện tội phạm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, vật chứng có trong hồ sơ vụ án đã thu thập được. Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 440.000đ (Bốn trăm bốn mươi nghìn đồng), trong đó bị cáo Đặng Quốc V sử dụng 40.000đ (Bốn mươi nghìn đồng) vào đánh bạc nE do bị cáo đang có một tiền sự; đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 13/QĐ-XPVPHC ngày 12/5/2020 của Công an xã Thanh Phú, thị xã B, tỉnh Bình Ph, xử phạt 1.500.000 đồng nay tiếp tục thực hiện hành vi đánh bài thắng thua bằng tiền, đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Bị cáo V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi sai trái của mình chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và hứa không tái phạm.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi đánh bài với nhau thắng thua bằng tiền của bị cáo V là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác.Tại thời điểm thực hiện hành vi đánh bạc bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, ham chơi nE

không nghĩ đến hậu quả vì vậy cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo. Tuy nhiên bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã có thái độ ăn năn hối cải và thành khẩn khai báo, nên xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy bị cáo V phạm tội ít nghiêm trọng, có công việc làm, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà xử phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo để tự cải tạo, rèn luyện trở thành người tốt, có ích cho xã hội là phù hợp mang tính nhân đạo, hướng thiện của pháp luật đồng thời đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Do tình hình dịch bệnh hiện nay đang diễn biến hết sức phức tạp nên cũng ảnh hưởng đến thu nhập của công nhân Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo V. Do đó, ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với số tiền 440.000đ (Bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) Đoàn Văn E, Đỗ Phạm Quốc Kh, Phạm Trần Viết Ph cùng bị cáo Đặng Quốc V sử dụng vào mục đích đánh bạc cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Một bộ bài tây có 52 lá do Đoàn Văn E, Đỗ Phạm Quốc Kh, Phạm Trần Viết Ph cùng bị cáo Đặng Quốc V sử dụng vào mục đích đánh bạc cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[6] Những vấn đề liên quan: Đối với Đỗ Phạm Quốc Kh, Phạm Trần Viết Ph và Đoàn Văn E tham gia chơi bài thắng thua bằng tiền nE với số tiền 440.000đ (Bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) chưa đủ cấu thành hành vi phạm tội nên đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B xử lý hành chính về hành vi đánh bạc. Đối với Nguyễn Ngọc D chủ quán nước không biết việc Đặng Quốc V, Đỗ Phạm Quốc Kh, Phạm Trần Viết Ph, Đoàn Văn E chơi bài "tiến lên" thắng thua bằng tiền tại quán nước của mình nên không xử lý.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Đặng Quốc V phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Đặng Quốc V phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ điểm khoản 1 Điều 321; Điều 36; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Đặng Quốc V 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Đặng Quốc V về cho Ủy ban nhân dân phường G, thị xã B, tỉnh Bình Ph quản lý giáo dục trong thời gian chấp hành bản án.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017), điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Một bộ bài tây có 52 lá

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 440.000đ (Bốn trăm bốn mươi nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 0002683 ngày 27/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã B và Công an thị xã B).

3. Án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Đặng Quốc V phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận*:**
- Tòa án ND tỉnh Bình Ph;
- VKSND thị xã B;
- Công an thị xã B;
- Chi Cục THA DSTX B;
- Phòng PV27 – CAT Bình Ph;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Đình Tùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**